

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

Chư Sê, ngày 22 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Trần Mỹ A, sinh năm 1999; Địa chỉ: XX K, phường C, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn R, xã D, huyện S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85 và Điều 86 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Trần Mỹ A và anh Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao 01 con chung của họ là cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 16/5/2020 cho chị Nguyễn Trần Mỹ A trực tiếp chăm nom, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ ngày 22/02/2022 cho đến khi con thành niên, đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2.2. *Về án phí:* Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, chị Nguyễn Trần Mỹ A và anh Nguyễn Văn C mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Nguyễn Trần Mỹ A tự nguyện chịu thay cho anh Nguyễn Văn C số tiền 75.000 đồng và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà chị Nguyễn Trần Mỹ A đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0005137 ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyễn Trần Mỹ A được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Các đương sự;
- UBND phường C, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dịu